

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 155/2020/HS-ST.

Ngày: 01-9-2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **La Thị Hồng Gấm**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đình Hùng**.

2. Ông **Nguyễn Văn Ba**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hoài Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Lê Viết Xuân** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Đức N, sinh ngày 26/9/1971 tại tỉnh Bắc Ninh.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 5, ấp 7, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đức T (đã chết) và bà Phạm Thị D. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 04 anh em. Có vợ tên Trần Thị D, sinh năm 1977, có 02 người con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 16/3/2020 bị Công an huyện Long Thành xử phạt 14.000.000 đồng về hành vi giết mổ động vật không phép và giết mổ, mua bán sản phẩm động vật mang mầm bệnh (bị cáo đã đóng phạt ngày 19/3/2020).

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh **Huỳnh Minh Đ**, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 8, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Nguyễn Khắc T**, sinh năm: 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Suối Cả, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức N làm nghề chở heo thuê ở xã Bàu Cạn, huyện Long Thành. Bắt đầu từ năm 2019, N nảy sinh ý định mua heo chết do dịch bệnh về giết mổ rồi bán cho người tiêu dùng. Nguồn gốc heo chết do dịch bệnh N mua của trang trại heo của ông Huỳnh Minh Đ và ông Nguyễn Khắc Th ở xã Bàu Cạn, huyện Long Thành với giá 50.000 đồng/1 con khoảng 20kg. Sau khi mua về, N giết mổ bỏ vào các thùng xốp ướp đá rồi đi bán dần cho người tiêu dùng ở khu vực chợ Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch với giá từ 40.000 đồng đến 50.000 đồng/1kg. Lúc 18 giờ ngày 13/02/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng ủy ban nhân dân xã Bàu Cạn kiểm tra tại nhà N, phát hiện thu giữ 04 thùng xốp có chứa thịt heo: thùng 1 chứa 128 kg, thùng 2 chứa 123 kg thịt heo, thùng 3 chứa 93 kg, thùng 4 chứa 148 kg, thùng 5 chứa 145 kg có dấu hiệu thịt heo chết nên đã lập biên bản thu giữ.

Tại Thông báo kết quả xét nghiệm số 2424/TYV6-TH ngày 19/02/2020 của Chi cục Thú y vùng VI Cục Thú Y kết luận: 04 mẫu tương ứng với 492 kg thịt heo được chứa trong 04 thùng xốp dương tính với virus dịch tả lợn Châu Phi; 01 mẫu tương ứng với 145 kg thịt heo âm tính với các virus dịch bệnh (bút lục số 23).

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KLĐG ngày 23/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Long Thành kết luận: 492 kg thịt heo có trị giá 49.200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 637 kg thịt heo thu giữ đã được tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 181/CT-VKSLT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Vũ Đức N về tội “*Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm*” theo điểm b khoản 1 Điều 317 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 317, điểm s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt tiền bị cáo N từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng anh Huỳnh Minh Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, lời khai của anh Đ và anh T đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án; Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đức N khai nhận: Vũ Đức N làm nghề chở heo thuê ở xã Bàu Cạn, huyện Long Thành. Từ năm 2019, N có hành vi mua heo chết do dịch bệnh về giết mổ rồi bán cho người tiêu dùng. Lúc 18 giờ ngày 13/02/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát Môi trường phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã Bàu Cạn kiểm tra nhà N phát hiện thu giữ 492 kg thịt heo dương tính với dịch tả lợn Châu Phi có trị giá 49.200.000 đồng. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Đức N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 317 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm và sức khỏe của người tiêu dùng. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có cha là liệt sĩ nên xem xét áp dụng điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 317, điểm s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Vũ Đức N** phạm tội **“Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm”**.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức N **100.000.000 đồng** (Một trăm triệu đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Đức N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM	
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN
	CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Hùng

Nguyễn Văn Ba

La Thị Hồng Gấm